TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **71**/2018/QĐST- HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **149**/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

*. Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị L A**- sinh năm: 1980

Nơi đăng ký NKTT: Số nhà 135, tổ dân phố số 10, phường T Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ

Chỗ ở: Số nhà 115, tổ dân phố số 19, phường T Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ

*. Bị đơn: Ông **Phạm Văn B** - sinh năm: 1982

Nơi đăng ký NKTT: Số nhà 135, tổ dân phố số 10, phường T Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ

Chỗ ở: Số nhà 115, tổ dân phố số 19, phường T Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị L A và ông Phạm Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Vũ Thị L Avà ông Phạm Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con nuôi là Phạm Vũ H D, sinh ngày 22/6/2005 và Phạm Anh K, sinh ngày 19/10/2007 (con chung) cho bà Vũ Thị L A nuôi. Ông B cấp dưỡng nuôi cháu K 2.000.000 đồng/ 1 tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 7/2018. Bà L A không yêu cầu ông B trả lãi nếu chậm thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, con nuôi mà bà L A không được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung, con nuôi.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Vũ Thị L A tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2016/0001879 ngày 18/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Bà L A đã nộp đủ án phí.

"Trường hợp Quyết định thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND phường Tân Thanh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền